

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS - ST
Ngày: 31 – 3 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vân và bà Lê Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm Sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Tiến H, tên gọi khác: Hòa Lác, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Thôn 04, xã A, huyện B, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Đ (đã chết); con bà Trần Thị S, sinh năm 1949; bị cáo có vợ là Trần Trúc P, sinh năm 1993 và có 02 con; Tiền án: 02 tiền án: Ngày 24-01-2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 12/2018/HSPT; Ngày 19-11-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp xử phạt 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 12 tháng theo Bản án số 52/2018/HS-ST; ngày 14-01-2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16 - 11 -2021 đến ngày 25 -11-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bắt tạm giam lại ngày 23-3-2022 đang bị tạm giam – Có mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1979 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn 02, xã C, huyện B, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T; con bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); bị cáo

có vợ là Trương Thị Thu H, sinh năm 1980 và có 02 con (đều đã chết). Tiền án: 01 tiền án: Ngày 06-5-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 10.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 16/2013/HSST, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt chính và án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích; Nhân thân: Ngày 29-12-2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông khởi tố về tội “*Đánh bạc*”. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16-11-2021 đến ngày 25-11-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bắt tạm giam từ ngày 29 - 12 -2021 – Có mặt.

3. Huỳnh Tấn K, tên gọi khác: Hà sinh năm 1979 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn 16, xã D, huyện B, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh K, sinh năm 1951; con bà Hồ Thị Q, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ánh D, sinh năm 1985 và có 02 con. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16-11-2021 đến ngày 25-11-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

4. Trần Văn N, sinh năm 1980 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Thôn 16, xã D, huyện B, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa(học vắn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1958; con bà Bùi Thị S, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và có 03 con. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16-11-2021 đến ngày 25-11-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Trúc L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn 04, xã A, huyện DB, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt

2. Anh Huỳnh Xuân H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn 04, xã A, huyện B, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

3. Chị Trần Trúc P, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 04, xã A, huyện B, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn E, xã F, huyện B, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15-11-2021, Trần Văn N, Huỳnh Tấn K, Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N cùng nhau ăn nhậu tại nhà do chị Trần Trúc L (*là em vợ của bị cáo H*) thuê tại thôn 4, xã A, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông. Sau đó, chị L cùng chồng là Huỳnh Xuân H đi lên thị trấn F chơi và ngủ lại tại nhà một

người bạn. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nhậu xong, các bị cáo cùng nhau chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Các bị cáo sử dụng các bộ bài có sẵn trong góc nhà bếp, trải chăn lên chiếc chiếu vừa ngồi nhậu rồi ngồi thành vòng tròn theo thứ tự là bị cáo K đến bị cáo H đến bị cáo N rồi đến bị cáo N.

Hình thức đánh bạc như sau: Những người tham gia sử dụng bộ bài tứ-lơ-khơ 52 (năm hai) lá, có bốn chất là “bích, chuồn, rô, cơ”, chia thành 04 (bốn) phần cho bốn người chơi, chia mỗi người 13 (mười ba) lá bài ngẫu nhiên, lớn nhất là lá 2 (còn gọi là heo), nhỏ nhất là lá 3. “Đôi” là gồm 2 (hai) lá bài cùng số hoặc cùng chữ; “khạp” là 3 (ba) lá bài cùng số hoặc cùng chữ; “sảnh” là 3 (ba) lá bài liên tiếp nhau trở lên không phân biệt chất; “tứ quý” là 4 (bốn) lá bài cùng số hoặc cùng chữ; “đôi thông” là 03 (ba) đôi trở lên có thứ tự liên tiếp nhau; “ăn trắng” là có sảnh liên 13 lá từ 3 đến A (gọi là “xì”) hoặc có 4 lá bài 2 (heo) hoặc có 06 đôi; “cháy” là chưa đánh được lá bài nào mà đã có người về nhất.

Người nào đánh hết số bài đầu tiên thì về nhất, thắng người về cuối số tiền 40.000 đồng, người nào đánh hết số lá bài thứ hai thì thắng người đánh hết số lá bài thứ ba số tiền 20.000 đồng. Người nào bị “cháy” thì thua người về nhất số tiền 80.000 đồng, đối với mỗi lá bài 2 màu đỏ hoặc “tứ quý” chưa đánh được thì thua 40.000 đồng; đối với mỗi lá bài 2 màu đen hoặc “đôi thông” chưa đánh được thì thua 20.000 đồng. Người nào chặt heo đỏ, ba đôi thông, bốn đôi thông, tứ quý thì thắng 40.000 đồng, chặt heo đen thì thắng 20.000 đồng, chặt đề thì cộng tất cả lại. Người chơi nào “ăn trắng” thì sẽ thắng mỗi người còn lại 40.000 đồng, có “khạp” trong mỗi ván bài sẽ thắng những người còn lại số tiền 20.000 đồng, “tứ quý” được tính là hai “khạp”. Nếu trong ván bài có người chơi “cá xì” với nhau thì mỗi quân bài “A” mà người chơi có sẽ thắng người cùng “cá xì” số tiền 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Trong ván bài nếu có người “ăn trắng” thì sẽ bỏ 20.000 đồng vào ca nhựa để mua đồ ăn, nước uống và thuốc lá.

Quá trình điều tra các bị cáokhai nhận số tiền của từng người mang theo và sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Bị cáo Huỳnh Tấn K mang theo số tiền khoảng 4.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc; Trần Văn N mang theo số tiền 3.100.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn N mang theo số tiền khoảng hơn 6.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Vũ Tiến H mang theo số tiền 7.000.000đồng, sử dụng 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi chơi thắng thì các bị cáo để tiền trước mặt, thua thì bị cáoK, N, N lấy tiền trước mặt để chơi hoặc nếu thua hết sẽ lấy tiền trong ví ra để chơi, còn bị cáoH chỉ chơi trong số tiền đã lấy ra để trước mặt là 1.500.000 đồng. Quá trình đánh bạc thì bị cáo K và bị cáo H thắng, bị cáoN và bị cáo N thua, nhưng không xác định được số tiền thắng, thua là bao nhiêu do khi bị bắt quả

tang số tiền trên chiếu bạc các bị cáo làm vắng, vứt lộn xộn xung quanh chiếu bạc. Các bị cáo đánh bạc từ 22 giờ ngày 15-11-2021 đến 10 giờ ngày 16-11-2021 thì bị Công an huyện B phát hiện bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 07-3-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử bị cáo Vũ Tiến H về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Vũ Tiến H về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ N quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N về tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tiến H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K, Trần Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3 là tài sản hợp pháp của bị can Huỳnh Tấn K; chiếc điện thoại di động Iphone 6 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48K1-024.87 là tài sản hợp pháp của bị can Nguyễn Văn N; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của bị can Trần Văn N; số tiền 5.500.000 đồng và chiếc điện thoại di động Nokia 3310 là tài sản hợp pháp của bị can Vũ Tiến H, không sử dụng vào việc phạm tội; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Black, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48B1-080.24 là tài sản hợp pháp của chị Trần Trúc P ; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám lông chuột, biển

kiểm soát 93L1-282.76 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Bích N cho bị can N mượn. Ngày 31/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 189, trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 15.820.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy đối với ca nhựa màu xanh; 07 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa, màu xanh, kích thước (1,6x2)m; 01 chăn vải kích thước (2x2,5)m là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Vào lúc 22 giờ ngày 15-11-2021, tại nhà do chị Trần Trúc L thuê tại thôn 4, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông, Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “tiến lên”. Đến 10 giờ ngày 16-11-2021 thì bị lực lượng Công an huyện Đắk R'Lấp phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 15.820.000 đồng.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, Đối với các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N thuộc trường hợp khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Vũ Tiến H phạm tội

thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

“Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

d) *Tái phạm nguy hiểm*”.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của các bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại phương. Đây là vụ án có đồng phạm, tuy nhiên chỉ mang tính giản đơn, vì vậy cần xem xét vai trò, tính chất mức độ tham gia và nhân thân của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho tương xứng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật Nhà nước.

[3]. *Tình tiết định khung*: Bị cáo Vũ Tiến H có 02 tiền án về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 12/2018/HSPT ngày 24-01-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và Bản án số 52/2018/HS-ST ngày 19-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14-01-2020, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội. Tại Bản án số 52/2018/HS-ST xác định bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*tái phạm*”. Vì vậy, hành vi phạm tội “*Đánh bạc*” vào ngày 16-11-2021 của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự nên không có tình tiết định khung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Nguyễn Văn N có 01 tiền án: Bản án số 16/2013/HSST, ngày 06-5-2013 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp xử phạt 10.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt nên chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu trong thời gian được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi

cư trú tiếp tục phạm tội mới bị Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp khởi tố về tội “*Đánh bạc*” ngày 29-12-2021.

[5]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Huỳnh Tấn K, Trần Văn N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về quyết định hình phạt*: Trong vụ án này các bị cáo dùng tiền để đánh bạc gồm: bị cáo H dùng 1.500.000đồng; bị cáo K dùng 4.000.000đồng, bị cáo N dùng 3.100.000đồng; bị cáo N dùng hơn 6.000.000đồng. Bị cáo Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N nhiều lần phạm tội, đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N mức hình phạt nghiêm và cao hơn bị cáo Huỳnh Tấn K và Trần Văn N thì mới tương xứng.

Đối với bị cáo Huỳnh Tấn K và Trần Văn N, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được tự học tập cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[7]. *Về việc xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3 là tài sản hợp pháp của bị can Huỳnh Tấn K; chiếc điện thoại di động Iphone 6 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48K1-024.87 là tài sản hợp pháp của bị can Nguyễn Văn N; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của bị can Trần Văn N; số tiền 5.500.000 đồng và chiếc điện thoại di động Nokia 3310 là tài sản hợp pháp của bị can Vũ Tiến H, không sử dụng vào việc phạm tội; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Black, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48B1-080.24 là tài sản hợp pháp của chị Trần Trúc P; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám lông chuột, biển kiểm soát 93L1-282.76 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Bích N cho bị can N mượn. Ngày 31/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 189, trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp cần chấp nhận.

Đối với số tiền 15.820.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 ca nhựa màu xanh; 07 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa, màu xanh, kích thước

(1,6x2)m; 01 chăn vải kích thước (2x2,5)m là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với chị Trần Trúc L và anh Huỳnh Xuân Hiệu, quá trình điều tra xác định, L và Hiệu có tham gia ăn nhậu cùng các bị can, tuy nhiên khi các bị cáo đánh bạc thì L và Hiệu đã đi khỏi nhà và không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình. Vì vậy, không xem xét xử lý đối với L và Hiệu là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Vũ Tiến H 03 (Ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 23- 3 - 2022, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16-11-2021 đến ngày 25-11-2021.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-12-2021, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16 - 11 -2021 đến ngày 25-11-2021.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1.3.1. Bị cáo Huỳnh Tấn K 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.3.2. Bị cáo Trần Văn N 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Huỳnh Tấn K, Trần Văn N cho UBND xã D, huyện B, tỉnh Đắk Nông cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng

án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 189 ngày 31/12/2021 trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3 là tài sản hợp pháp của bị cáo Huỳnh Tấn K; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48K1-024.87 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Văn N; số tiền 5.500.000 đồng và chiếc điện thoại di động Nokia 3310 là tài sản hợp pháp của bị cáo Vũ Tiến H, không sử dụng vào việc phạm tội; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Black, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48B1-080.24 là tài sản hợp pháp của chị Trần Trúc P; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám lông chuột, biển kiểm soát 93L1-282.76 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Bích N cho bị cáo N mượn.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 15.820.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy đối với ca nhựa màu xanh; 07 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa, màu xanh, kích thước (1,6x2)m; 01 chăn vải kích thước (2x2,5)m là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

(Có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-3-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk R'Lấp).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vũ Tiến H, Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn K, Trần Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh